**HỒ SƠ YÊU CẦU**

**MUA SẮM TRỰC TIẾP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Số hiệu gói thầu:** |  |
| **Tên gói thầu:** | **[[GoiThau]]** |
| **Nhiệm vụ KH&CN:** | **[[DuAn]]** |
| **Phát hành ngày:** | **[[d8]] tháng năm 2023** |
| **Ban hành kèm theo Quyết định:** | **Số [[HSMT\_qd]] ngày [[HSMT\_qd\_d]]** |

|  |  |
| --- | --- |
| TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT-NGA  **CHI NHÁNH PHÍA NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**HỒ SƠ YÊU CẦU**

**MUA SẮM TRỰC TIẾP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Số hiệu gói thầu:** |  |
| **Tên gói thầu:** | **[[GoiThau]]** |
| **Nhiệm vụ KH&CN:** | **[[DuAn]]** |
| **Phát hành ngày:** | **[[d8]] tháng năm 2023** |
| **Ban hành kèm theo Quyết định:** | **Số [[HSMT\_qd]] ngày [[HSMT\_qd\_d]]** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **BÊN MỜI THẦU**  **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Trung tá Nguyễn Trọng Dân** |

**MỤC LỤC**

[A. THÔNG TIN VỀ GÓI THẦU 4](#_Toc128118185)

[Mục 1. Phạm vi gói thầu 4](#_Toc128118186)

[B. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ CUNG CẤP, KỸ THUẬT VÀ GIÁ 4](#_Toc128118187)

[1. Yêu cầu về tiến độ cung cấp 4](#_Toc128118188)

[2. Yêu cầu về kỹ thuật 4](#_Toc128118189)

[3. Yêu cầu về đơn giá chào thầu 5](#_Toc128118190)

[4. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm 5](#_Toc128118191)

[C. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT 5](#_Toc128118192)

[1. Thành phần của Hồ sơ đề xuất 5](#_Toc128118193)

[2. Các yêu cầu khác của Hồ sơ đề xuất 6](#_Toc128118194)

[3. Hình thức gửi hồ sơ đề xuất 6](#_Toc128118195)

[D. ĐIỀU KIỆN PHÊ DUYỆT TRÚNG THẦU 6](#_Toc128118196)

[E. BIỂU MẪU 8](#_Toc128118197)

[ĐƠN ĐỀ XUẤT MUA SẮM TRỰC TIẾP 8](#_Toc128118198)

[BIỂU GIÁ DỰ THẦU 9](#_Toc128118199)

[BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI THẦU 10](#_Toc128118200)

# THÔNG TIN VỀ GÓI THẦU

## Mục 1. Phạm vi gói thầu

1. Tên gói thầu: *[[GoiThau]].*
2. Tổng mức đầu tư: *[[GiaDuToan]] đ [[GiaDuToan\_chu]].*
3. Nguồn vốn: *[[NganSach]].*
4. Bên mời thầu: *[[ChuDauTu]].*
5. Hình thức lựa chọn nhà thầu: *Mua sắm trực tiếp trong nước không qua mạng.*
6. Phương thức lựa chọn nhà thầu: *Một giai đoạn, một túi hồ sơ.*
7. Thời gian thực hiện hợp đồng: *[[HD\_t]] ngày.*
8. Địa điểm giao hàng: *[[GT\_DiaDiem]]*
9. Thời gian nộp Hồ sơ đề xuất: *07 ngày làm việc kể từ ngày phát hành hồ sơ yêu cầu.*

# B. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ CUNG CẤP, KỸ THUẬT VÀ GIÁ

## 1. Yêu cầu về tiến độ cung cấp

Cung cấp hàng hóa 01 lần, trong vòng *[[HD\_t]] ngày* kể từ ngày ký kết Hợp đồng tới địa điểm giao hàng nêu tại Mục 1 điểm h) đối với hàng hóa có số lượng cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên hàng hóa** | **Đơn vị đo** | **Khối lượng mời thầu** |
| 1 | Methyl orange, Merck | Lọ 25g | 2 |
| 2 | Methyl red, Merck | Lọ 25g | 2 |
| 3 | Xanh brilliant, Merck | Lọ 25g | 2 |
| 4 | Tím tinh thể, Merck | Lọ 25g | 2 |
| 5 | Lọ nhựa 100 ml, Việt nam | Lọ | 272 |
| 6 | Clorofom ≥99,5%, Sigma-Aldrich | Chai 500ml | 4 |

## 2. Yêu cầu về kỹ thuật

Hàng hóa phải đảm bảo đúng các đặc tính kỹ thuật như Bảng dưới đây:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên hàng hóa** | **Đơn vị đo** | **Đặc tính kỹ thuật** |
| 1 | Methyl orange | Lọ 25g | - Khối lượng mol: 327.34 g/mol - Hình thể: rắn, màu cam - PH: Khoảng 6,5 ở 5 g/l 20 °C |
| 2 | Methyl red | Lọ 25g | - Khối lượng mol: 269.31 g/mol - Hình thể: rắn, màu tím đỏ - Điểm nóng chảy: 178 - 182°C |
| 3 | Xanh brilliant | Lọ 25g | - Độ tinh khiết: ≥80.0% - Độ tan trong nước: 1 mg/mL |
| 4 | Tím tinh thể | Lọ 25g | - Khối lượng mol: 407,979 g/mol  - Điểm nóng chảy: 205 °C |
| 5 | Lọ nhựa 100 ml | Lọ | - Dung tích: 100 ml - Chất liệu: nhựa - Màu sắc: màu xanh |
| 6 | Clorofom | Chai 500ml | - Độ tinh khiết: ≥99,5% - Áp suất hơi: 160 mmHg ( 20 °C) |

*(Tổng cộng 6 mặt hàng)*

## 3. Yêu cầu về đơn giá chào thầu

Đơn giá của hàng hóa thuộc gói thầu áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp không được vượt quá đơn giá của hàng hóa tương ứng thuộc gói thầu đã ký kết hợp đồng trước đó, đồng thời phải phù hợp với giá hàng hóa trúng thầu được công bố tại thời điểm phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

## 4. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm

Nhà thầu phải có văn bản cập nhật về năng lực, kinh nghiệm đến thời điểm dự thầu, bao gồm:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh có lĩnh vực kinh doanh phù hợp và còn hiệu lực;

- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

- Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định hiện hành (cung cấp tài liệu chứng minh).

# C. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

## 1. Thành phần của Hồ sơ đề xuất

Bao gồm các văn bản được sắp xếp theo thứ tự như sau:

1. Đơn đề xuất mua sắm trực tiếp theo Mẫu số 01;
2. Biểu giá dự thầu theo Mẫu số 02;
3. Bản cam kết thực hiện gói thầu theo Mẫu số 03;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và Hợp đồng ký kết giữa của nhà thầu với Bên mời thầu đã thực hiện;
5. Bản cập nhật năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu đáp ứng các yêu cầu tại Khoản 4 Mục B.

## 2. Các yêu cầu khác của Hồ sơ đề xuất

- Đồng tiền tham dự thầu và đồng tiền thanh toán là VND. Giá dự thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì hồ sơ đề xuất của nhà thầu sẽ bị loại.

- Nhà thầu có thể chào một hoặc nhiều phần của gói thầu. Nhà thầu phải chào đầy đủ các hạng mục trong phần mà mình tham dự. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì phải nêu rõ cách thức và giá trị giảm giá cho từng mặt hàng. Đề xuất giảm giá có thể ghi trực tiếp trong Đơn hoặc Thư giảm giá riêng.

- Ngôn ngữ sử dụng trong Hồ sơ đề xuất: Tiếng Việt.

- Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất là [[EHSDT\_HieuLuc]] ngày kể từ [[MoThau\_gio]] ngày [[HSMT\_qd\_d]].

## 3. Hình thức gửi hồ sơ đề xuất

- Nhà thầu phải chuẩn bị một bản gốc và một bản chụp HSĐX, ghi rõ "BẢN GỐC HSĐX" và "BẢN CHỤP HSĐX" bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và phù hợp giữa bản chụp và bản gốc. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá.

- HSĐX do nhà thầu nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ của bên mời thầu, nhưng phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm đóng thầu. Các HSĐX được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp HSĐX sẽ không được xem xét.

- Thời gian đóng thầu: [[MoThau\_gio]], ngày [[BB\_MoThau\_d]].

- Thời gian mở thầu: [[MoThau\_gio]], ngày [[BB\_MoThau\_d]].

- Địa chỉ của Bên mời thầu: [[ChuDauTu]], địa chỉ: [[ChuDauTu\_dc]].

# D. ĐIỀU KIỆN PHÊ DUYỆT TRÚNG THẦU

1. Nhà thầu được xét trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Thành phần Hồ sơ đề xuất đầy đủ và hợp lệ;

b) Nhà thầu đã trúng thầu và đã ký hợp đồng cung cấp hàng hóa với Bên mời thầu thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng năm 2020;

c) Đáp ứng các yêu cầu tại Khoản 1,2,3 Mục B về tiến độ cung cấp hàng hóa, kỹ thuật và giá;

d) Hiệu lực Hồ sơ đề xuất thỏa mãn Hồ sơ yêu cầu.

2. Trường hợp nhà thầu thực hiện hợp đồng năm 2023 của [[ChuDauTu]] nhưng không có khả năng tiếp tục thực hiện gói thầu mua sắm trực tiếp thì được áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp đối với nhà thầu khác nếu đáp ứng các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật, giá theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu trước đó.

# E. BIỂU MẪU

**Mẫu số 01**

## ĐƠN ĐỀ XUẤT MUA SẮM TRỰC TIẾP

\_\_\_\_\_\_\_\_.................., ngày ....... tháng ..... năm ........ \_\_\_\_

**Kính gửi: [[ChuDauTu]]**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu mà chúng tôi nhận được, chúng tôi,\_\_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]*, có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhà thầu] cam kết thực hiện gói thầu “[[GoiThau]]”theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu]* cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu]* kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong Hợp đồng cung cấp hàng hóa.

Hồ sơ đề xuất có hiệu lực là [[EHSDT\_HieuLuc]] ngày, kể từ ngày \_\_\_tháng \_\_\_ năm \_\_\_*[Ghi ngày có thời điểm đóng thầu]*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện hợp pháp của nhà thầu(1)**  *[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |

Ghi chú:

1. Nhà thầu lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của bên mời thầu, nhà thầu, được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu.
2. Giá chào ghi trong đơn đề xuất mua sắm trực tiếp phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào hàng ghi trong biểu giá dự thầu, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Bên mời thầu;
3. Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn phải phù hợp với hồ sơ yêu cầu;
4. Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn đề xuất chỉ định thầu thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn đề xuất chỉ định thầu thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền).

**Mẫu số 02**

## BIỂU GIÁ DỰ THẦU

Tên nhà thầu: *[Ghi tên nhà thầu]*

Tên gói thầu: [[GoiThau]].

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục hàng hóa** | **Đơn vị tính** | **Khối lượng mời thầu** | **Đặc tính kỹ thuật** | **Đơn giá dự thầu** | **Thành tiền** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* |
| 1 | Hàng hóa 1 |  |  |  |  | M1 |
| 2 | Hàng hóa 2 |  |  |  |  | M2 |
|  | …. |  |  |  |  |  |
| n | Hàng hoá n |  |  |  |  | Mn |
| **Tổng cộng giá dự thầu của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có):**  (Bằng chữ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_) | | | | | | **M=M1+M2+…+Mn** |

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

1. Các cột (1), (2), (3), (4) bên mời thầu ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Khoản 2 Mục B;
2. Các cột (5), (6), (7) do nhà thầu chào.
3. Đơn giá dự thầu tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bên mời thầu, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham dự thầu, nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

**Mẫu số 03**

## BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI THẦU

................., ngày ....... tháng ..... năm ........

**Kính gửi: [[ChuDauTu]]**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu mà chúng tôi nhận được, chúng tôi,\_\_\_\_\_ *[Ghi tên nhà thầu]*, có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ nhà thầu] cam kết:

1. Trong vòng [[HD\_t]] ngày sau khi ký kết hợp đồng, chúng tôi sẽ cung cấp đủ số lượng, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ giao hàng.

2. Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quản có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

3. Đến thời điêm dự thầu, chúng tôi không bị kết luận có tình hình tài chính không lành mạnh, phá sản hoặc nợ tồn đọng không có khả năng chi trả hoặc đang trong quá trình giải thể; không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu và đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Nếu có gì sai trái chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

4. Chúng tôi cam kết mọi tài liệu, thông tin do chúng tôi cung cấp chính xác và trung thực. Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện hợp pháp của nhà thầu(1)**  *[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |